

Số: 21 /NQ-HĐND

Phú Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã Phú Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ BÌNH
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Sau khi nghe báo cáo số 316/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phú Bình về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã Phú Bình;

Xét Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phú Bình về việc đề nghị thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã Phú Bình; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân xã trình tại Kỳ họp.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã Phú Bình với các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

I. Mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị; thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; nâng cao chất lượng các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội toàn diện, xây dựng môi trường sống an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo và khát vọng phát triển, quyết tâm phấn đấu xây dựng xã Phú Bình trở thành phường vào năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm từ 12,5% trở lên.

(2) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 98 triệu đồng/người.

(3) Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm (*không bao gồm thu tiền sử dụng đất*) đạt từ 12,5%/năm trở lên.

(4) Ổn định sản lượng lương thực có hạt hàng năm 15.000 tấn.

(5) Giá trị sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp địa phương (*theo giá so sánh năm 2010*) tăng bình quân từ 10,5%/năm trở lên.

(6) Củng cố vững chắc và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các cấp học, trước năm 2030 đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu tăng thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

(7) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 96% trở lên.

(8) Phấn đấu trước năm 2030 không còn hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025*).

(9) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80% trở lên, trong đó: có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 40% trở lên.

(10) Năm 2030, có trên 90% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; trên 90% xóm văn hóa; trên 92% cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

(11) Về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh:

- Ổn định tỷ lệ che phủ rừng 8,3%/năm.

- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn theo quy định đạt từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt yêu cầu theo loại đô thị tương ứng.

- Phấn đấu giai đoạn 2025 - 2030, 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*); mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số.

(12) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm.

II. Nhiệm vụ chủ yếu trên từng lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương, đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa phấn đấu xây dựng xã trở thành phường vào năm 2030

Xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án sát với tình hình thực tiễn của địa phương nhằm thúc đẩy tốc độ tăng trưởng, phát triển kinh tế theo hướng hiệu

quả và bền vững. Khuyến khích và ưu tiên thu hút các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng (*nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu đô thị, hạ tầng dịch vụ, trung tâm thương mại, hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin*). Tăng cường tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư; chủ động thông tin, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của xã.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế “*một cửa*”, “*một cửa liên thông*” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan hành chính nhà nước. Phổ biến, giám sát việc niêm yết công khai quy trình và các thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân đến giao dịch, làm việc.

Thực hiện quy hoạch đô thị mới đảm bảo phù hợp với quy hoạch của tỉnh và khu vực. Phấn đấu xây dựng xã Phú Bình trở thành phường vào năm 2030.

1.2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ; phát huy có hiệu quả ngành nghề có thế mạnh của địa phương

Tích cực thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn xã. Phát huy lợi thế Đường vành đai V, đường liên kết vùng và hệ thống đường giao thông tỉnh lộ, quốc lộ qua địa bàn. Tăng cường công tác khuyến công, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề hoạt động hiệu quả; khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tất cả các ngành, lĩnh vực. Tiếp tục nâng cao tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong cơ cấu kinh tế.

Tập trung phát triển, nâng cấp hạ tầng giao thông, thủy lợi, giáo dục; đầu tư nâng cấp hệ thống chợ, thu hút phát triển các trung tâm thương mại trên địa bàn. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, gắn với công tác quản lý, phát huy hiệu quả kinh tế của các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của địa phương. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thương mại, dịch vụ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

1.3. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nhất là cơ cấu cây trồng nhằm tăng giá trị sản phẩm

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung; sản xuất nông nghiệp xanh, an toàn, ứng dụng công nghệ cao. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung (*sản xuất lúa vùng Úc Kỳ, rau vùng Nhã Lộng*); phát huy hiệu quả kinh tế các hợp tác xã trên địa bàn. Phấn đấu hoàn thành sản lượng lương thực hằng năm và giá trị sản phẩm trên một ha đất nông nghiệp trồng trọt đạt 130 triệu đồng vào năm 2030. Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng 8,3% trên địa bàn.

Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, hợp tác liên kết chặt chẽ giữa các khâu sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gắn với truy xuất nguồn gốc. Nâng cao hiệu quả kinh tế sản phẩm OCOP đã được công nhận, phấn đấu công nhận thêm sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững, giàu bản sắc văn hóa.

1.4. Thực hiện hiệu quả công tác thu, chi ngân sách Nhà nước

Tăng cường thực hiện tốt công tác quản lý thu ngân sách, các biện pháp chống thất thu thuế, xử lý nợ đọng, chống buôn lậu, trốn thuế, chống gian lận thương mại. Quản lý chặt chẽ tài sản công. Phấn đấu tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm đạt từ 12,5% trở lên.

Nâng cao hiệu quả quản lý chi ngân sách nhà nước, tăng tỷ lệ chi ngân sách cho đầu tư phát triển, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác. Thực hiện nghiêm các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí.

1.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, trật tự xây dựng; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt, hiệu quả trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư các dự án trọng điểm để đảm bảo bàn giao đất cho nhà đầu tư theo kế hoạch. Trong đó tập trung vào các dự án cụm công nghiệp nhằm đẩy nhanh tiến độ đi vào hoạt động của các nhà máy, tạo việc làm cho lao động địa phương.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng. Hoàn thành công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đảm bảo đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Siết chặt kiểm tra xử lý vi phạm về xả thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt. Phát triển kinh tế gắn với quy hoạch, công nghệ xanh; xử lý tốt các vấn đề về môi trường, không để hình thành các điểm nóng về ô nhiễm môi trường. Nâng cao tỷ lệ thu gom - xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn. Xây dựng phương án chủ động và ứng phó với thiên tai theo phương châm (4 tại chỗ); tuyên truyền, tập huấn cộng đồng nâng cao ý thức của các tầng lớp Nhân dân về công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, đặc biệt là việc bảo vệ môi trường ở các khu đông dân cư, khu trung tâm, các làng nghề, trang trại, các cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

2.1. Phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục và đào tạo. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đáp ứng các yêu cầu của công tác chuyển đổi số trong giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; gắn kết giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội. Tăng cường phổ cập giáo dục, trong đó tập trung thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tiếp tục thực hiện rà

soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô trường, lớp, học sinh một cách hợp lý; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, lao động lành nghề; chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động.

2.2. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền

Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đầu tư xây dựng, quản lý và sử dụng có hiệu quả các thiết chế về văn hóa, thể thao; đầu tư duy tu, bảo dưỡng và nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao, các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao tại trung tâm xã, các xóm. Xây dựng và nhân rộng các mô hình văn hóa, văn nghệ, câu lạc bộ thể thao. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phát huy hiệu quả của các cụm loa truyền thanh để tuyên truyền các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương đến Nhân dân. Tăng cường quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; rà soát, bổ sung, chỉnh sửa và tổ chức thực hiện tốt quy ước, hương ước của các xóm góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương. Chủ động bảo tồn, phát huy giá trị của 23 di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn. Hằng năm, duy trì tổ chức tốt các lễ hội truyền thống, phát huy giá trị của di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia lễ hội Đình Phương Độ.

2.3. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm. Quản lý chặt chẽ các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân và kinh doanh dược phẩm trên địa bàn.

2.4. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân

Thực hiện tốt các chính sách xã hội đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Phát huy trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể để thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững; khơi dậy tinh thần vượt khó vươn lên thoát nghèo của Nhân dân. Quan tâm chú trọng công tác đào tạo nghề cho lực lượng lao động; chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng giảm tỷ trọng lao động ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Thực hiện nghiêm, kịp thời các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo, phòng, chống các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo. Củng cố, giữ vững khối đoàn kết toàn dân.

2.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử xã trong công tác thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, quảng bá hình ảnh địa phương.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc tạo môi trường thuận lợi để người dân và doanh nghiệp địa phương tiếp cận, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nông thôn. Từng bước hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ở cơ sở gắn với xây dựng xã trở thành phường. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả công vụ, cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, viện nghiên cứu, doanh nghiệp để tổ chức hoạt động chuyển giao công nghệ, tập huấn kỹ thuật cho nông dân, nhất là ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ số trong sản xuất nông sản. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã có kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để thích ứng với yêu cầu phát triển mới. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp mạnh, đột phá để thu hút và trọng dụng nhân tài, đặc biệt nhân tài trong lĩnh vực khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Công tác quốc phòng, an ninh

3.1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương

Tiếp tục thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang địa phương; xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Huy động các nguồn lực xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ cấp cơ sở vững chắc. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, bảo đảm phù hợp với từng đối tượng. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, động viên lực lượng dự bị động viên; tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ theo Kế hoạch.

3.2. Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực; không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường công tác phối hợp giữa lực lượng quân sự và công an trong giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Tăng cường

bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tiếp tục xây dựng lực lượng Công an Nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Phát hiện, xử lý kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện trong Nhân dân, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Phú Bình khóa I, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Tổ Đại biểu HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Đương Quang Bạo